

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐẠI PHÚC**

Số: 1793 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đại Phúc, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán ngân sách nhà nước xã Đại Phúc năm 2026
(Dự toán đã được HĐND xã phê duyệt)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ
Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với
các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 25/12/2025 của Hội đồng nhân
dân xã Đại Phúc về việc phê chuẩn phân bổ dự toán ngân sách nhà nước xã Đại
Phúc năm 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 1636/QĐ-UBND ngày 29/10/2025 về việc giao dự
toán ngân sách nhà nước xã Đại Phúc năm 2026;*

Theo đề nghị của Trưởng phòng kinh tế xã Đại Phúc;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của xã Đại Phúc (Dự toán đã được HĐND xã phê duyệt) Theo các biểu chi tiết từ biểu 108/CKTC-NSNN đến biểu 110/CKTC-NSNN và thuyết minh đính kèm.

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Thủ trưởng các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính (b/c);
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KT.



CHỦ TỊCH



Phạm Hoài Nam

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2026

Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1636/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025
của UBND xã Đại Phúc)

Đơn vị tính: Đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	429.898.250.000	TỔNG SỐ CHI	429.898.250.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	61.590.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	111.650.000.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	145.382.250.000	II. Chi thường xuyên	310.148.250.000
III. Thu bổ sung	222.926.000.000	III. Dự phòng	8.100.000.000
- Bổ sung cân đối	119.074.000.000		
- Bổ sung có mục tiêu	103.852.000.000		
IV. Thu chuyển nguồn			

UBND XÃ ĐẠI PHÚC**DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026***Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định**(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1636/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025
của UBND xã Đại Phúc)**Đơn vị tính: Đồng*

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2026	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	Tổng số thu ngân sách trên địa bàn	516.155.000.000	429.898.250.000
	Tổng số thu ngân sách nhà nước	516.155.000.000	429.898.250.000
I	Các khoản thu 100%	6.400.000.000	4.168.000.000
	- Phí, lệ phí	2.550.000.000	2.318.000.000
	- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	400.000.000	400.000.000
	- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
	- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
	- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		
	- Đóng góp của nhân dân theo quy định		
	- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
	- Thu khác	3.450.000.000	1.450.000.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	509.755.000.000	202.804.250.000
1	Các khoản thu phân chia	20.895.000.000	20.895.000.000
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	620.000.000	620.000.000
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	20.275.000.000	20.275.000.000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	488.860.000.000	181.909.250.000
	- Thu ngoài quốc doanh (thuế GTGT)	28.150.000.000	28.150.000.000
	- Thu cấp quyền sử dụng đất	410.000.000.000	109.650.000.000
	- Thuế thu nhập cá nhân	12.145.000.000	12.145.000.000
	- Thu từ khu vực DNNN địa phương quản lý	960.000.000	
	- Thu tiền thuê đất	37.605.000.000	31.964.250.000
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		
VI	VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	-	222.926.000.000
	- Bổ sung cân đối ngân sách		119.074.000.000
	- Bổ sung có mục tiêu		103.852.000.000

UBND XÃ ĐẠI PHÚC

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

*Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1636/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025
của UBND xã Đại Phúc)*

Đơn vị tính: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	3	4	5
	TỔNG CHI	429.898.250.000	105.650.000.000	324.248.250.000
	Trong đó			
1	Chi giáo dục	192.291.000.000		192.291.000.000
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	1.450.000.000		1.450.000.000
3	Chi đào tạo và dạy nghề	1.196.000.000		1.196.000.000
4	Chi văn hóa, thông tin	600.000.000		600.000.000
5	Chi Quốc phòng an ninh	5.259.000.000		5.259.000.000
6	Chi phát thanh truyền thanh	250.000.000		250.000.000
7	Chi thể dục thể thao	300.000.000		300.000.000
8	Chi bảo vệ môi trường	4.581.000.000		4.581.000.000
9	Chi các hoạt động kinh tế	16.111.000.000		16.111.000.000
10	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	29.553.250.000		29.553.250.000
11	Chi cho công tác xã hội	52.357.000.000		52.357.000.000
12	Chi khác	6.200.000.000		6.200.000.000
13	Chi từ cấp quyền sử dụng đất	6.000.000.000		6.000.000.000
14	Dự phòng ngân sách	8.100.000.000		8.100.000.000

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2025

Dự toán đã được Hội đồng nhân dân phê duyệt

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1636/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của UBND xã Đại Phúc)

Đơn vị: đồng

Nội dung	Ước thực hiện hết năm 2025			Kế hoạch năm 2026		
	Thu (gồm cả năm trước chuyển sang)	Chi	Chênh lệch (+) (-)	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)
Tổng số	2.020.756.693	1.397.022.708	623.733.985	1.560.000.000	2.183.733.985	0
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	1.891.198.081	1.397.022.708	494.175.373	1.560.000.000	2.054.175.373	0
Da cam	24.487.204	24.487.204	0		0	
Đền ơn đáp nghĩa	374.601.636	330.000.000	44.601.636	500.000.000	544.601.636	
Quỹ bảo trợ trẻ em	527.313.272	336.600.000	190.713.272	300.000.000	490.713.272	
Quỹ chữ thập đỏ	145.920	145.920	0		0	
Quỹ vì người nghèo	425.334.493	332.000.000	93.334.493	400.000.000	493.334.493	
Quỹ nhân đạo	70.586.484	70.586.484	0		0	
Quỹ thanh niên xung phong	6.839.100	6.839.100	0		0	
Quỹ hội người cao tuổi	223.170.738	221.600.000	1.570.738	160.000.000	161.570.738	
Quỹ khuyến học	238.555.234	74.600.000	163.955.234	160.000.000	323.955.234	
Quỹ người mù	164.000	164.000	0	40.000.000	40.000.000	
2. Các hoạt động sự nghiệp			0		0	
3. Các khoản thu hộ chi hộ	129.558.612		129.558.612		129.558.612	